# HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ KHOA AN TOÀN THÔNG TIN

# MODULE THỰC HÀNH MÃ ĐỘC

BÀI THỰC HÀNH SỐ 02 **Phân tích tĩnh cơ bản** 

Người thực hiện bài thực hành:

TS. Đặng Xuân Bảo

Hà Nội, 2020

# Mục lục

Mục lục	2
THÔNG TIN CHUNG VỀ BÀI THỰC HÀNH	3
CHUẨN BỊ BÀI THỰC HÀNH	4
XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG PHÂN TÍCH MÃ ĐỘC defined.	Error! Bookmark not
1.1. Mô tả	5
1.2. Chuẩn bị	5
1.3. Phân tích tĩnh cơ bản	5
1.3.1. Phân tích Lab01-01	5
1.3.2. Phân tích Lab01-02	17

# THÔNG TIN CHUNG VỀ BÀI THỰC HÀNH

Tên bài thực hành: Phân tích tĩnh cơ bản

Học phần: Mã độc

Số lượng sinh viên cùng thực hiện:

Địa điểm thực hành: Phòng máy

#### Yêu cầu:

- Yêu cầu phần cứng:

- + Máy tính với cấu hình tối thiểu: CPU 2.0 GHz, RAM 4GB, HDD 500GB
- Yêu cầu phần mềm trên máy:
  - + Hệ điều hành Windows 10
  - + VMware Worstation 15.0
- Yêu cầu kết nối mạng LAN: có
- Yêu cầu kết nối mạng Internet: có

# CHUẨN BỊ BÀI THỰC HÀNH

### Đối với giảng viên

Trước buổi học, giảng viên (người hướng dẫn thực hành) cần kiểm tra sự phù hợp của điều kiện thực tế của phòng thực hành với các yêu cầu của bài thực hành.

Ngoài ra không đòi hỏi gì thêm.

#### Đối với sinh viên

Trước khi bắt đầu thực hành, cần tạo các bản sao của máy ảo để sử dụng. Đồng thời xác định vị trí lưu trữ các công cụ đã chỉ ra trong phần yêu cầu.

## PHÂN TÍCH TĨNH CƠ BẢN

#### 1.1. Mô tả

Bài thực hành hướng dẫn sinh viên sử dụng một số công cụ trong việc phân tích tĩnh một số mẫu mã độc đơn giản.

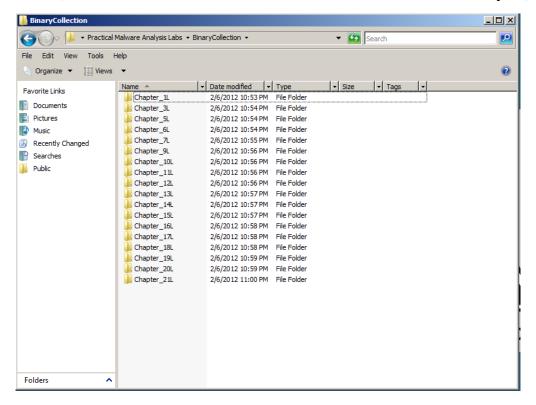
## 1.2. Chuẩn bị

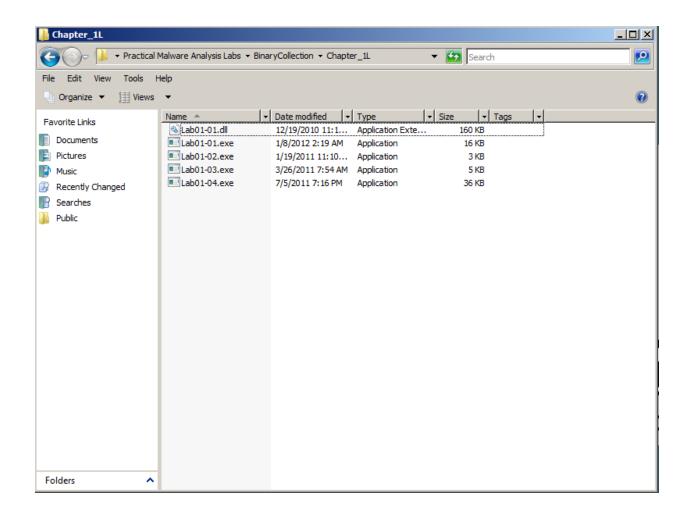
- Môi trường phân tích mã độc đã xây dựng trong bài trước.

#### 1.3. Phân tích tĩnh cơ bản

#### 1.3.1. Phân tích Lab01-01

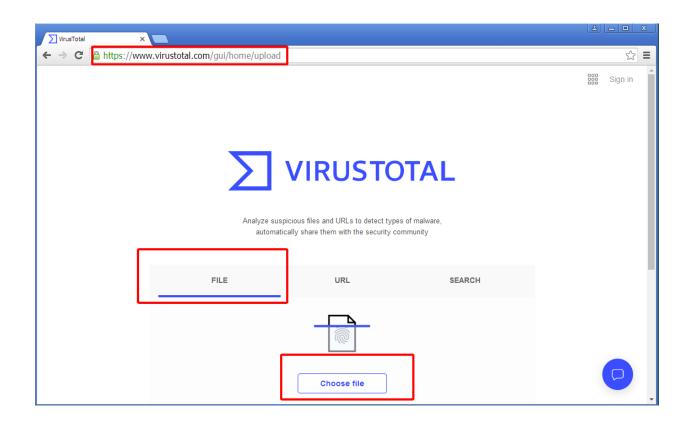
Phần này sử dụng các tệp Lab01-01.exe and Lab01-01.dll, cả trong thư mục "chapter\_11". (Sinh viên tham khảo thêm tài liệu Practical Malware Analysis)



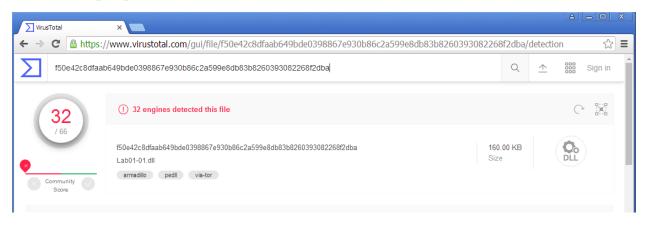


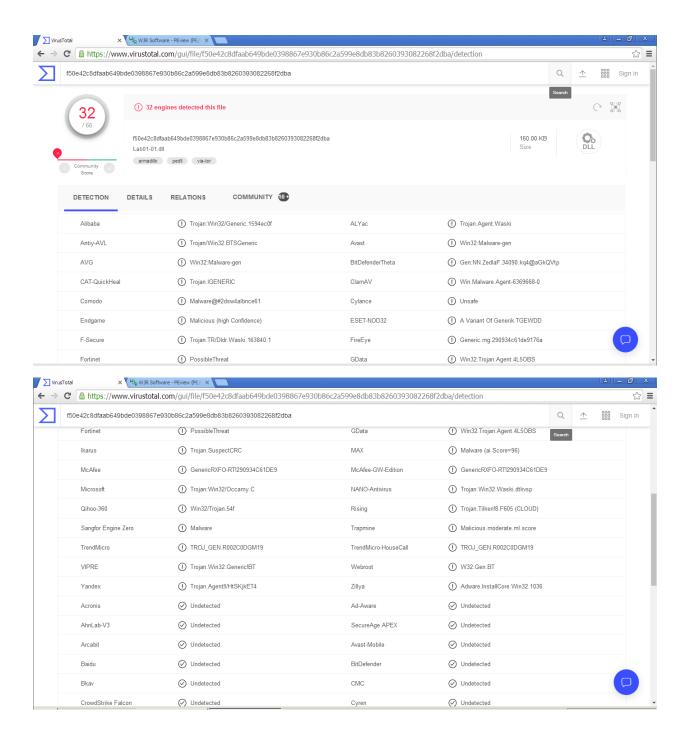
## Sử dụng Virustotal để phân tích

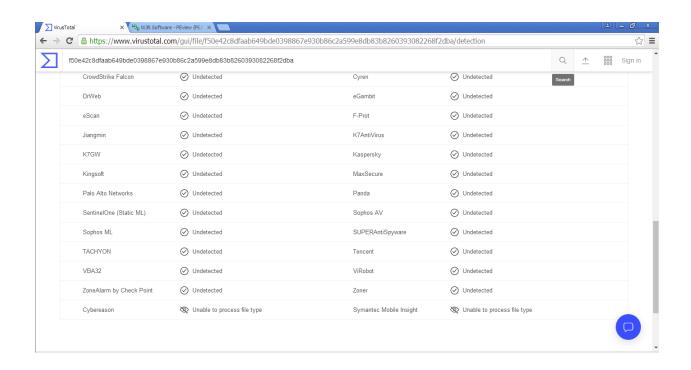
Tải lên Lab01-01.exe và Lab01-01.dll trên www.virustotal.com



Kết quả phân tích Lab01-01.dll như hình bên dưới.





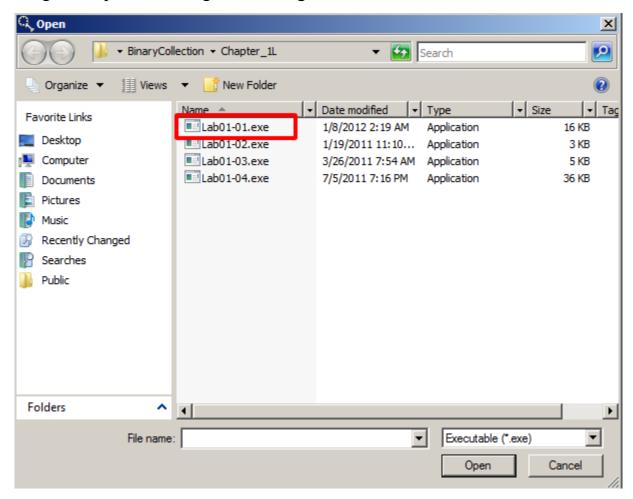


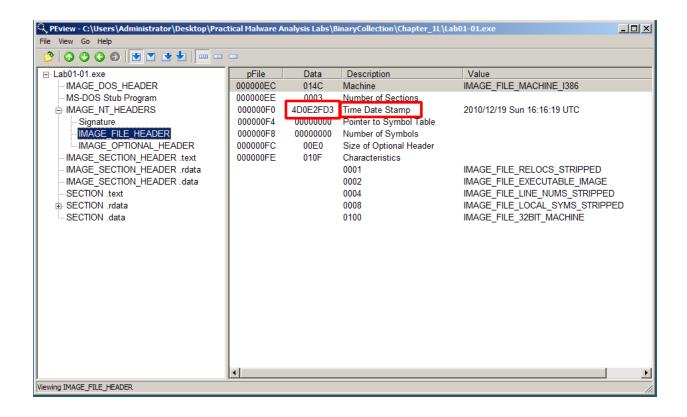
Sinh viên tìm hiểu ý nghĩa của các kết quả trên (làm tương tự với file Lab01-01.exe)

#### Sử dụng PEview



Dùng PEview đọc thông tin về Lab01-01.exe và Lab01-01.dll. Đối với mỗi tệp, tìm "Time Date Stamp". Chúng đều được biên dịch cùng một thời gian, như vậy chúng là các phần của cùng một chương trình.

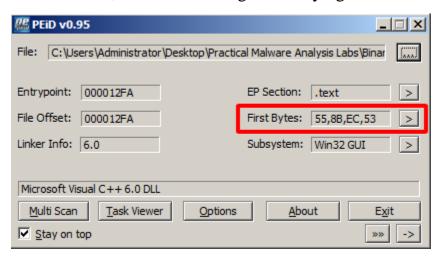




#### Sử dụng PeiD

Dùng PEiD đọc thông tin về Lab01-01.exe và Lab01-01.dll (tùy chọn). Ta thu được thông tin "Microsoft Visual C++ 6.0", nghĩa là chúng được viết bằng ngôn ngữ Microsoft Visual C++ 6.0.

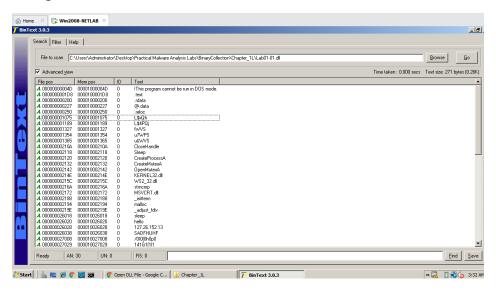
Phần EP section hiển thị .text. Sinh viên giải thích ý nghĩa.



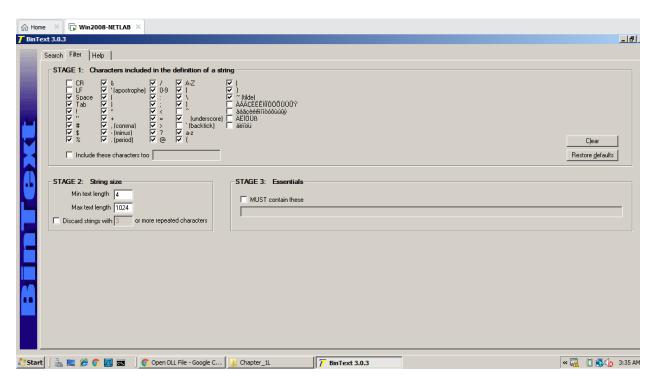
#### Sử dụng Bintext

Bintext là một công cụ hữu ích để xem các chuỗi. Dùng Bintext các chuỗi có trong file Lab01-01.dll, lưu ý những mục sau đây:

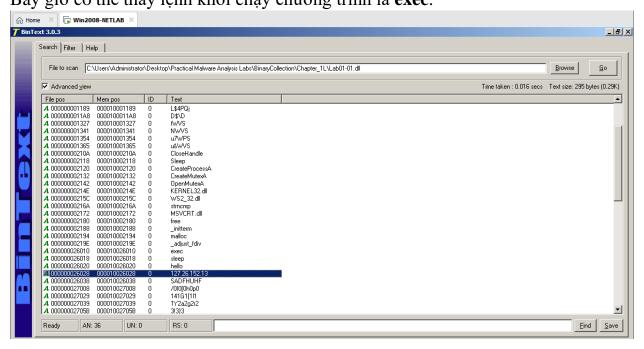
- CreateProcessA: Lệnh tạo một tiến trình
- Sleep: lệnh ngủ



Lệnh khởi động một chương trình bị thiếu. Để xem lệnh này cần vào tab **Filter** và điều chỉnh " Min. text length " thành 4.



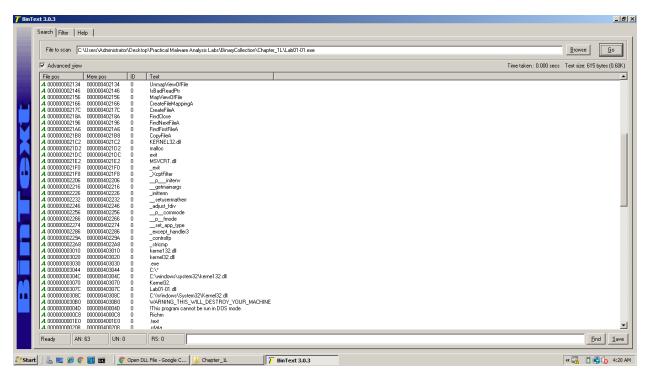
Vào tab **Search** ở trên cùng bên phải, nhấp vào **Go.** Bây giờ có thể thấy lệnh khởi chạy chương trình là **exec**.



Một số điểm cần lưu ý và tìm hiểu:

- Dưới "sleep" and "hello" thấy có địa chỉ IP, bắt đầu với 127. Liệu đây là địa chỉ gì?
- FindNextFileA" and "FindFirstFileA" -- Windows functions tìm các tập tin

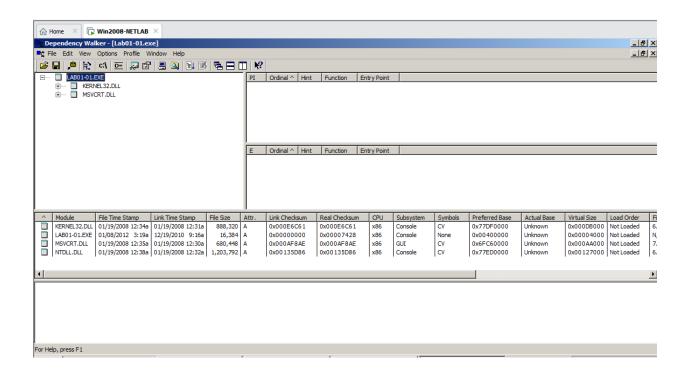
- ". exe " -- tìm kiếm tệp exe
- " C: Windows\system32\kerne132. dll " và " C: Windows\system32\kerne132. dll
- ". Cái nào là dll của Windows?



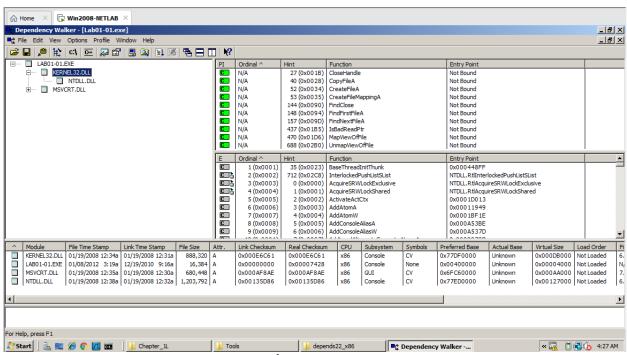
### Sử dụng Dependency Walker



Dùng Dependency Walker đọc Lab01-01.exe.

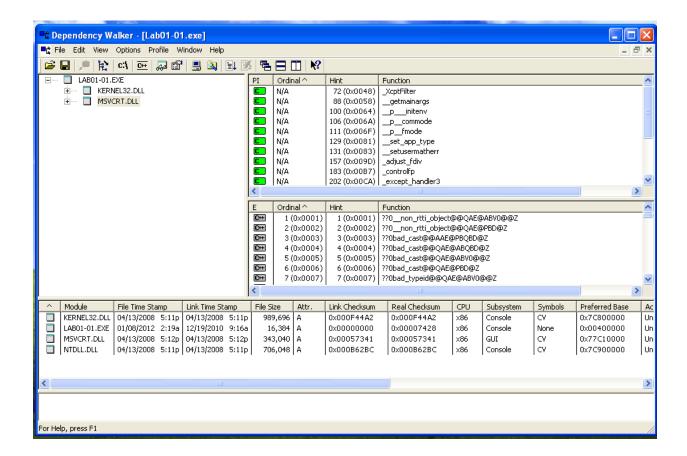


## Vào phần **KERNEL32.DLL** ta thu được kết quả sau.

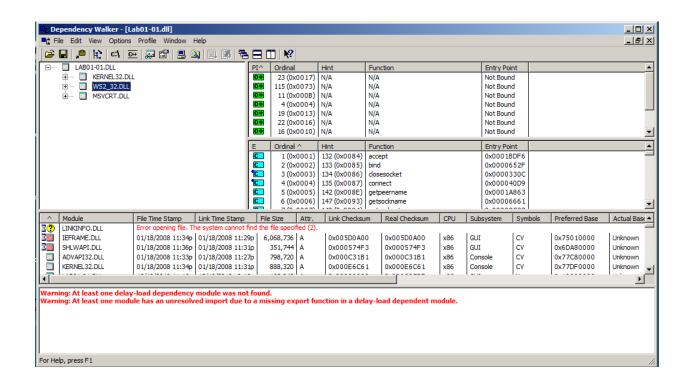


Giải thích hình trên. Lưu ý các phần "PI" (Parent Import), E (Export), các hàm FindNextFileA, FindFirstFileA...

## Vào phần MSVCRT.DLL



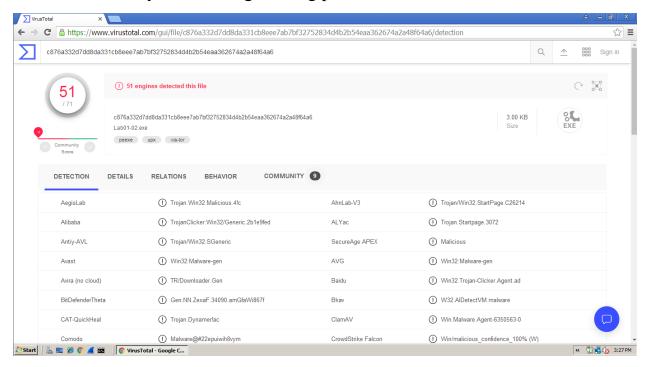
Dùng Dependency Walker đọc **Lab01-01.dll**. Lưu ý hàm "WS2\_32.DLL" và "**bind**", "**closesocket**" và "**connec**".

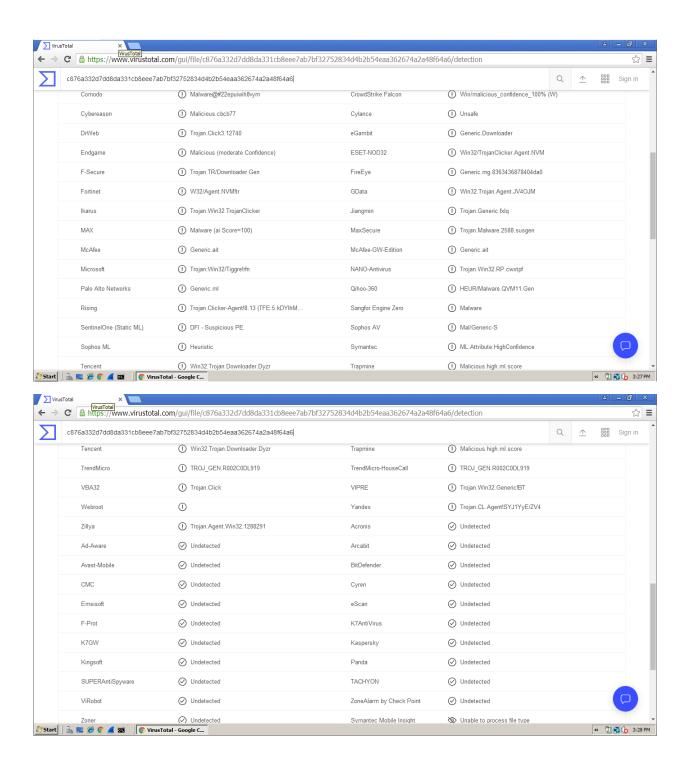


#### 1.3.2. Phân tích Lab01-02

### Sử dụng Virustotal

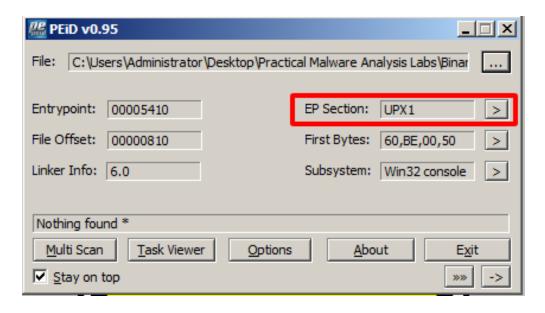
Thực hiện các yêu cầu tương tự trong phần 1.3.1.





## Sử dụng PEiD

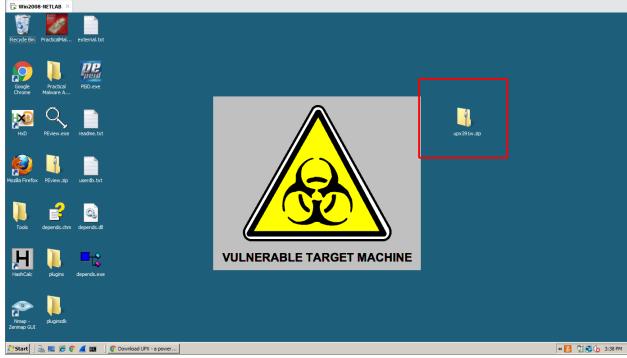
Kết quả thấy tập tin được đóng gói bằng UPX (được ghi tại phần "EP Section").

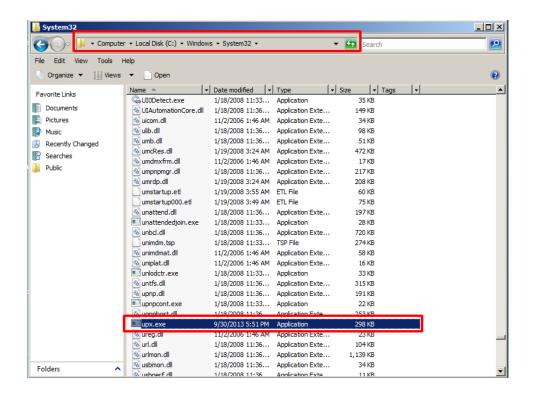


Sử dụng các kiến thức đã học, sinh viên tìm thêm dấu hiệu chứng tỏ Lab01-02.exe bị nén.

#### Sử dụng upx391w

Giải nén và copy upx.exe vào thư mục C:\Windows\System32.



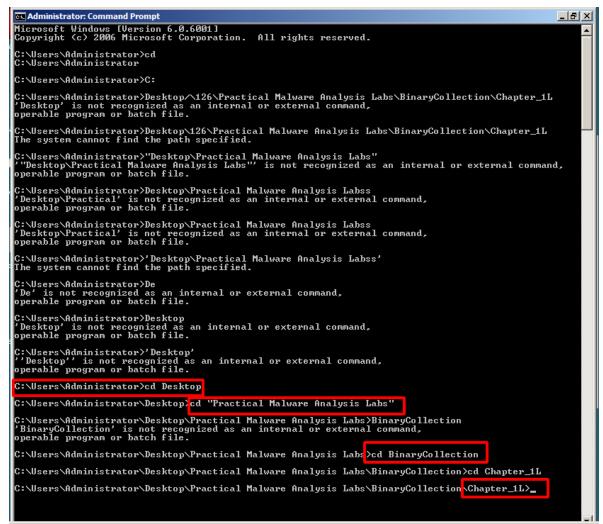


Mở Command Prompt và thực hiện lệnh : Upx Thông báo trợ giúp UPX hiển thị như hình dưới đây:

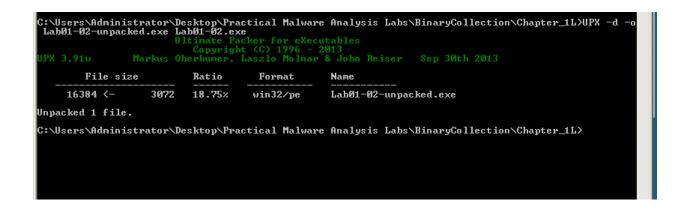
```
Administrator: C:\Windows\System32\cmd.exe
                                                                                              _ U X
Microsoft Windows [Version 6.0.6001]
Copyright (c) 2006 Microsoft Corporation.  All rights reserved.
C:\Windows\system32>upx.exe
                            Ultimate Packer for eXecutables
Copyright (C) 1996 - 2013
Usage: upx [-123456789dlthVL] [-qvfk] [-o file] file..
 :commands
           compress faster
                                                            compress better
                                                             list compressed file
  -\mathbf{d}
           decompress
                                                            display version number
display software license
           test compressed file
  -h
           give more help
 ptions:
          be quiet write output to 'FILE'
                                                             be verbose
   -ôFILE
           force compression of suspicious files keep backup files
           executables to (de)compress
Type 'upx --help' for more detailed help.
UPX comes with ABSOLUTELY NO WARRANTY; for details visit http://upx.sf.net
C:∖Windows\system32>
```

Sử dụng lệnh cd để chuyển đến thư mục chứa các mẫu mã độc. Sử dụng lệnh :

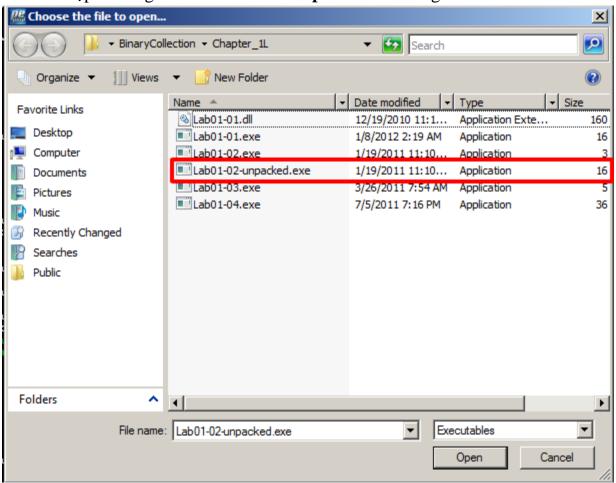
# cd ''\Users\Administrator\Desktop\126\Practical Malware Analysis Labs\BinaryCollection\Chapter\_1L

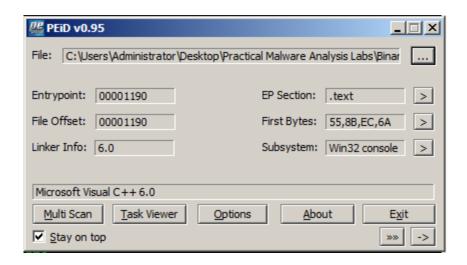


Thực hiện lệnh **UPX -d -o Lab01-02-unpacked.exe Lab01-02.exe** để giải nén tập tin:



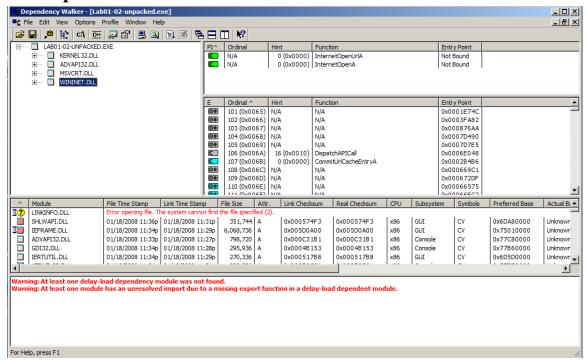
Phân tích tập tin đã giải nén Lab01-02-unpacked.exe bằng PEiD.





#### Sử dụng Dependency Walker..

Thực hiện các yêu cầu tương tự phần 1.3.1, lưu ý hai hàm **InternetOpenUrlA** và **InternetOpenA**.



#### Sử dụng Strings

Tìm các chuỗi trong tập tin, thấy hai chuỗi đáng ngờ là **MalService** và **http://www.malwareanalysisbook.com**.

Điều này giúp ta có thể đưa ra giả thiết rằng mã độc kết nối tới địa chỉ http://www.malwareanalysisbook.com và khi thực thi sẽ tạo dịch vụ với tên tên **MalService**.

